

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----  
**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**  
**Số: 052/MSC/2023**

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm**

Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan

(Sau đây gọi tắt là “MSC”)

Địa chỉ: Số 23 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (028) 625 55660

Fax: (028) 381 09463

E-mail: [thongbao@msc.masangroup.com](mailto:thongbao@msc.masangroup.com)

Mã số doanh nghiệp: 0302017440

**II. Thông tin về sản phẩm**

**1. Tên sản phẩm: CHẢ GIÒ TÔM & THỊT**

**2. Thành phần:**

Bánh đa nem 199,8 g/kg, thịt heo 195,7 g/kg, hành tây 115,1 g/kg, củ sắn 115,1 g/kg, cà rốt 59,6 g/kg, chả cá đông lạnh, nấm mèo khô 49,8 g/kg, tôm 46 g/kg, trứng gà, bún tàu, mực, hành lá, hạt nêm, hương liệu giống tự nhiên, đường, nước, chất điều vị (621), tỏi, tôm khô 4 g/kg, bột tiêu, tinh bột lúa mì, bột lòng trắng trứng, muối, ngò gai, bột cua gia vị, tinh bột khoai mì, húng quế

**3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:** Hạn sử dụng: 12 tháng kể từ ngày sản xuất

**4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:**

- Sản phẩm đựng trong khay nhựa PP và đóng vào túi nhựa ghép phức hợp, đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế. Khối lượng tịnh: 400 g.

- Các túi được đóng vào thùng carton. Khối lượng tịnh: 4,8 kg (12 túi x 400 g) hoặc tùy theo yêu cầu của khách hàng.

**5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:**

AF: Công ty Cổ phần Thực phẩm GN

P.02B Đường Trung Tâm, Khu công nghiệp Long Hậu mở rộng, Xã Long Hậu, Huyện Cần Giuộc, Tỉnh Long An, Việt Nam

(địa chỉ sản xuất được mã hóa thành ký tự in hoa, in gần khu vực thông tin NSX – HSD)

**III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)**

**IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm (đính kèm Phụ lục - Danh mục chi tiết chỉ tiêu và mức công bố)**

Sản phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

Bản tự công bố này được đăng tải tại website: <https://www.masanconsumer.com/>

Bản tự công bố này là tài sản của Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan (“Công ty”), không được sao chép, trích dẫn hoặc tái bản dưới bất kỳ hình thức nào mà không được sự đồng ý của Công ty.



1. Tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Tp Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 11 năm 2023



*Huỳnh Công Hoàn*




Bản tự công bố này được đăng tải tại website: <https://www.masanconsumer.com/>  
Bản tự công bố này là tài sản của Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan ("Công ty"), không được sao chép, trích dẫn hoặc tái bản dưới bất kỳ hình thức nào mà không được sự đồng ý của Công ty.

0

**Phụ lục**  
**DANH MỤC CHỈ TIÊU VÀ MỨC CÔNG BỐ**

Đính kèm bản Tự công bố số 052/MSC/2023

 <b>CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN</b>	<b>NHÓM SẢN PHẨM THỰC PHẨM HỖN HỢP</b>	<b>Số TCCS 02:2023/MS110</b>
	<b>CHẢ GIÒ TÔM &amp; THỊT</b>	Có hiệu lực từ kể từ ngày hoàn tất thủ tục tự công bố và/hoặc thủ tục thông báo bằng văn bản đến cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền

**1. Các chỉ tiêu cảm quan:**

- Trạng thái: dạng hình trụ được cuốn bằng bánh tráng, chứa đầy hỗn hợp rau củ và tôm thịt
- Màu: màu trắng đục
- Mùi, vị: mùi vị đặc trưng của sản phẩm, không có mùi vị lạ

**2. Các chỉ tiêu vi sinh vật:** theo tiêu chuẩn nhà sản xuất (QCVN 8-3:2012/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm, ban hành kèm theo Thông tư số 05/2012/TT-BYT ngày 01 tháng 03 năm 2012 của Bộ Y tế không có quy định cho nhóm sản phẩm thực phẩm hỗn hợp):

TT	Tên chỉ tiêu	Kế hoạch lấy mẫu		Giới hạn cho phép (CFU/g)	
		n	c	m	M
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	5	2	$5 \times 10^5$	$5 \times 10^6$
2	<i>Escherichia coli</i>	5	2	$10^2$	$10^3$
3	<i>Salmonella</i>	5	0	Không phát hiện <sup>(1)</sup>	
4	<i>Staphylococcus aureus</i>	5	1	$10^2$	$10^3$

(1) : trong 25 g

n: số mẫu cần lấy từ lô hàng để kiểm nghiệm.

c: số mẫu tối đa cho phép có kết quả kiểm nghiệm nằm giữa m và M. Trong n mẫu kiểm nghiệm được phép có tối đa c mẫu cho kết quả kiểm nghiệm nằm giữa m và M.

m: giới hạn dưới, nếu trong n mẫu kiểm nghiệm tất cả các kết quả không vượt quá giá trị m là đạt.

M: giới hạn trên, nếu trong n mẫu kiểm nghiệm chỉ 01 mẫu có kết quả vượt quá giá trị M là không đạt.

**3. Hàm lượng kim loại nặng:** theo tiêu chuẩn nhà sản xuất (QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm, ban hành kèm theo

Bản tự công bố này được đăng tải tại website: <https://www.masanconsumer.com/>

Bản tự công bố này là tài sản của Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan (“Công ty”), không được sao chép, trích dẫn hoặc tái bản dưới bất kỳ hình thức nào mà không được sự đồng ý của Công ty.

①

Thông tư số 02/2011/TT-BYT ngày 13 tháng 01 năm 2011 của Bộ Y tế không có quy định cho nhóm sản phẩm thực phẩm hỗn hợp):

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng arsen (As)	mg/kg	1,0
2	Hàm lượng cadmi (Cd)	mg/kg	0,1
3	Hàm lượng chì (Pb)	mg/kg	0,3
4	Hàm lượng thủy ngân (Hg)	mg/kg	0,5

4. **Hàm lượng độc tố vi nấm:** theo tiêu chuẩn nhà sản xuất (QCVN 8-1:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm, ban hành kèm theo Thông tư số 02/2011/TT-BYT ngày 13 tháng 01 năm 2011 của Bộ Y tế không có quy định cho nhóm sản phẩm thực phẩm hỗn hợp):

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng Aflatoxin B1	µg/kg	2
2	Hàm lượng Aflatoxin tổng số	µg/kg	4
4	Hàm lượng Ochratoxin A	µg/kg	3

5. **Danh mục phụ gia thực phẩm:** tra cứu theo Thông tư 24/2019/TT-BYT ngày 30 tháng 08 năm 2019 Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm cho nhóm 16.0 Thực phẩm hỗn hợp – các sản phẩm không thuộc nhóm thực phẩm từ 01 - 15:

TT	Tên phụ gia	Chú thích
1	Mononatri L-glutamat (621)	
2	Hương liệu giống tự nhiên	



Bản tự công bố này được đăng tải tại website: <https://www.masanconsumer.com/>

Bản tự công bố này là tài sản của Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan (“Công ty”), không được sao chép, trích dẫn hoặc tái bản dưới bất kỳ hình thức nào mà không được sự đồng ý của Công ty.



Số: 024354 /VYTCC



## PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 29104.23



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN  
Địa chỉ : SỐ 23 LÊ DUẬN, PHƯỜNG BẾN NGHÉ, QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM  
Tên mẫu : CHẢ GIÒ TÔM & THỊT  
Ngày lấy mẫu : 24/10/2023  
Lượng mẫu : 01 gói x 400 g  
Ngày nhận mẫu : 24/10/2023  
Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm  
Người nhận mẫu : Dương Nữ Thanh Vân

### KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	AOAC 966.23 (a) (e)	$3,7 \times 10^5$ CFU/g	24/10/2023
2	<i>Escherichia coli</i>	AOAC 991.14, TCVN 9975:2013 (a) (e)	< 10 CFU/g	24/10/2023
3	<i>Staphylococcus aureus</i>	AOAC 975.55 (a) (e)	< 10 CFU/g	24/10/2023
4	<i>Salmonella spp.</i>	HD.PP.10-05/TT.VS (Ref. TCVN 8342:2010) (a) (e)	Không phát hiện/25 g	24/10/2023

#### Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong túi nhựa ép kín, không nhãn sản phẩm, không NSX - HSD. Khách hàng cung cấp thông tin mẫu chính thức ngày 07/11/2023.
- (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.
- (e) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 và được Bộ Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.
- < 10 CFU /g : được xem như không phát hiện.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09-11-2023  
TU. VIỆN TRƯỞNG  
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



\*Ts. Nguyễn Đức Thịnh



Số: 024353 /VYTCC



## PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 29105.23



VILAS 219

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN  
Địa chỉ : SỐ 23 LÊ DUẬN, PHƯỜNG BẾN NGHÉ, QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM  
Tên mẫu : CHẢ GIÒ TÔM & THỊT  
Ngày lấy mẫu : 24/10/2023  
Lượng mẫu : 01 gói x 400 g  
Ngày nhận mẫu : 24/10/2023  
Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm  
Người nhận mẫu : Dương Nữ Thanh Vân

### KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Arsen (As) tổng	HD.PP.16/TT.AAS (a) (e)	Không phát hiện LOD = 0,02 mg/kg	26/10/2023
2	Cadimi (Cd)	HD.PP.16/TT.AAS (a) (e)	Không phát hiện LOD = 0,02 mg/kg	26/10/2023
3	Thủy ngân (Hg)	HD.PP.16/TT.AAS (a) (e)	Không phát hiện LOD = 0,02 mg/kg	26/10/2023
4	Chì (Pb)	HD.PP.16/TT.AAS (a) (e)	Không phát hiện LOD = 0,02 mg/kg	26/10/2023

#### Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong túi nhựa ép kín, không nhãn sản phẩm, không NSX - HSD.  
Khách hàng cung cấp thông tin mẫu chính thức ngày 07/11/2023.
- (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.
- (e) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 và được Bộ Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **09-11-2023**  
TU. VIỆN TRƯỞNG  
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



**Ts. Nguyễn Đức Thịnh**



Số: 024352 /VYTCC



## PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 29106.23



VILAS 219

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN  
Địa chỉ : SỐ 23 LÊ DUẬN, PHƯỜNG BẾN NGHÉ, QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM  
Tên mẫu : CHẢ GIÒ TÔM & THỊT  
Ngày lấy mẫu : 24/10/2023  
Lượng mẫu : 01 gói x 400 g  
Ngày nhận mẫu : 24/10/2023  
Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm  
Người nhận mẫu : Dương Nữ Thanh Vân

### KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Aflatoxin B1	HD.PP.04/TT.SK: 2023 (Ref. AOAC 2005.08) (a)	Không phát hiện LOD = 0,1 µg/kg	26/10/2023
2	Aflatoxin tổng (B1,B2,G1,G2)	HD.PP.04/TT.SK: 2023 (Ref. AOAC 2005.08) (a)	Không phát hiện LOD = 0,1 µg/kg	26/10/2023
3	Aflatoxin M1	HD.PP.03-1/TT.SK:2022 (a)	Không phát hiện LOD = 0,1 µg/kg	26/10/2023
4	Ochratoxin A	HD.PP.17/TT.SK: 2023 (Ref. AOAC 2004.10) (a)	Không phát hiện LOD = 0,1 µg/kg	26/10/2023

#### Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong túi nhựa ép kín, không nhãn sản phẩm, không NSX - HSD. Khách hàng cung cấp thông tin mẫu chính thức ngày 07/11/2023.
- (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **09-11-2023**  
TU. VIỆN TRƯỞNG  
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



Ts. Nguyễn Đức Thịnh



235 mm



300 mm

235 mm



300 mm

20 mm

Mã kiểm soát AW: BNTU01075.02:2023/MS110

27-11-2023





**CHẢ GIÒ**  
**& TÔM & THỊT**

THỊT NGON  
 TÔM NÓN  
 BÁNH ĐÁ NEM  
 MÒNG GIÒN

**hi Fresh**

KHÔNG CẦN  
**RÃ ĐÔNG**

BẢO QUẢN Ở  
 ❄️ **-18 °C**

KHỐI LƯỢNG TÍNH  
**400 g**



Mã kiểm soát AW: BNTU01075.02:2023/MS110

21-11-2023

Tôm cong giòn giòn  
trộn cùng thịt thật ngon  
hòa cùng củ tươi giòn  
năm tai mèo thái sợi.

Cuộn mình trong bánh tráng  
mỏng thơm hương của nắng  
từ làng nghề lâu năm  
gỏi nắn nét kỹ càng.

Làm lạnh thật là nhanh  
tròn vẹn vị tươi, giòn  
Chin-su hi Fresh chờ!  
thử ngay



## MỞ TRỌN VỊ TƯƠI MỚI

Thường thức hương vị bữa ăn tươi ngon chưa bao giờ dễ dàng đến thế. Vị ngọt, ngon của nguyên liệu tươi tuyển chọn kết hợp với bí quyết được đúc kết từ kinh nghiệm truyền thống, Chin-su hi Fresh mang đến hương vị tươi mới, giúp bạn tận hưởng những phút thành thời trong từng bữa ăn tươi ngon, đủ đầy.



# CHẢ GIÒ TÔM & THỊT



**Thành phần:** Bánh đa nem 199,8 g/kg, thịt heo 195,7 g/kg, hành tây 115,1 g/kg, củ sắn 115,1 g/kg, cà rốt 59,6 g/kg, chà cá đóng lạnh, nếm mè khô 49,8 g/kg, tôm 46 g/kg, trứng gà, bún tươi, mực, hành lá, hạt nêm, hương liệu giống tự nhiên, đường, nước, chất điều vị (621), tỏi, tôm khô 4 g/kg, bột tiêu, tinh bột lúa mì, bột lòng trắng trứng, muối, ngô gai, bột cua gia vị, tinh bột khoai mì, húng quế. Sản phẩm chứa các nguyên liệu có nguồn gốc từ

**Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan**

Số 23 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Sản xuất bởi Công ty Cổ phần Thực phẩm GN P.02B Đường Trung Tâm, Khu công nghiệp Long Hậu mở rộng, Xã Long Hậu, Huyện Cần Giuộc, Tỉnh Long An, Việt Nam

**Hướng dẫn sử dụng:** Chế biến trước khi sử dụng. Không cần rã đông, chiên ngập trong dầu nóng (170 - 175°C), thời gian khoảng 7 - 8 phút cho đến khi vàng đều, vớt ra để ráo dầu. **Hướng dẫn bảo quản:** Bảo quản và phân phối trong điều kiện đông lạnh (-18°C). Lưu trữ trong ngăn đông tủ lạnh sau khi mở bao bì. **Ngày sản xuất (NSX):** xem trên bao bì. **Hạn sử dụng (HSD):** 12 tháng kể từ ngày sản xuất.

Sản xuất tại Việt Nam  
Dành riêng cho thị trường Việt Nam, không dành cho xuất khẩu.  
Exclusively for sale in Vietnam. Exports are not authorized.

Sản xuất theo số TCS 02:2023/MS110

Tư vấn khách hàng: 1800 6068

**KHỐI LƯỢNG TÍNH: 400 g**

BNTU01075

Hình ảnh trên bao bì chỉ mang tính chất minh họa cho sản phẩm

Mã kiểm soát nội bộ, có thể thay đổi theo nhu cầu của quản lý nhãn hàng.

Mã kiểm soát AW: BNTU01075.02:2023/MS110

21-11-2023



# CHẢ GIÒ TÔM & THỊT



Sản phẩm  
chất lượng của

Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan

Số 23 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh,  
Việt Nam

Sản xuất bởi Công ty Cổ phần Thực phẩm GN

P.02B Đường Trưng Trâm, Khu công nghiệp Long Hậu mở rộng,  
Xã Long Hậu, Huyện Cần Giuộc, Tỉnh Long An, Việt Nam

Sản xuất tại Việt Nam

Dành riêng cho thị trường Việt Nam, không dành cho xuất khẩu.  
Exclusively for sale in Vietnam. Exports are not authorized.

Ngày sản xuất (NSX): xem trên bao bì  
Hạn sử dụng (HSD): 12 tháng kể từ ngày sản xuất  
Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản và phân phối trong điều kiện  
đông lạnh (-18 °C). Lưu trữ trong ngăn đông tủ lạnh sau khi mở bao bì.  
Tư vấn khách hàng: 1800 6068



**KHÔNG CẦN RÃ ĐÔNG**

**BẢO QUẢN Ở -18 °C**

**KHỐI LƯỢNG TỊNH:**  
4,8 kg (12 gói x 400 g)

05DG000002



18936221040077

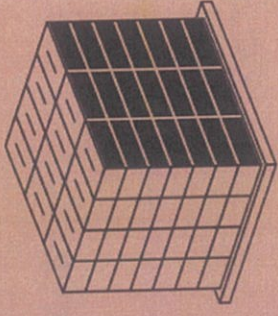
Đường kích thước

05DG000002

BGDG000002

Mã kiểm soát nội bộ, có thể thay đổi theo nhu cầu của quản lý nhãn hàng.

Quy cách xếp pallet: 12 thùng x 7 lớp = 84 thùng



Không được chống đôi pallet

Mã kiểm soát AW: BGDG000002.02:2023/MS110

21-11-2023